

TRẮC NGHIỆM BÀI NƯỚC ĐẠI VIỆT TA CÓ ĐÁP ÁN

Câu 1. Bình Ngô đại cáo được sáng tác theo thể văn nào ?

- A. Văn vần
- B. Văn xuôi
- C. Văn biên ngẫu
- D. Cả A, B , C đều sai

Câu 2. Dòng nào sau đây nói đúng nhất chức năng của thể cáo ?

- A. Dùng để ban bố mệnh lệnh của nhà vua hoặc thủ lĩnh một phong trào.
- B. Dùng để trình bày một chủ trương hay công bố kết quả một việc làm lớn để mọi người cùng biết.
- C. Dùng để kêu gọi, thuyết phục mọi người đứng lên chống giặc.
- D. Dùng để tâu lên vua những ý kiến, đề nghị của bề tôi.

Câu 3. Dòng nào dịch sát nghĩa nhất nhan đề Bình Ngô đại cáo ?

- A. Tuyên cáo rộng rãi về việc dẹp yên giặc Ngô.
- B. Thông báo về việc dẹp yên giặc ngoại xâm.
- C. Công bố rộng khắp về việc dẹp yên giặc ngoại xâm.
- D. Báo cáo tình hình bình định giặc Ngô.

Câu 4. Bình Ngô đại cáo được coi là bản tuyên ngôn độc lập thứ hai của dân tộc Việt Nam từ xưa đến nay.

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 5. Tác phẩm nào được coi là bản tuyên ngôn độc lập đầu tiên?

- A. Bình Ngô đại cáo
- B. Sông núi nước Nam
- C. Tuyên ngôn độc lập
- D. Chiếu dời đô

Câu 6. Bình Ngô đại cáo được công bố vào năm nào ?

- A. 1426
- B. 1429
- C. 1430
- D. 1428

Câu 7. Dòng nào nói đúng nhất hoàn cảnh sáng tác của Bình Ngô đại cáo ?

- A. Khi nghĩa quân Lam Sơn đã lớn mạnh.
- B. Sau khi quân ta đại thắng giặc Minh xâm lược.
- C. Trước khi quân ta phản công quân Minh xâm lược.
- D. Khi giặc Minh đang đô hộ nước ta.

Câu 8. Mục đích của việc nhân nghĩa thể hiện trong Bình Ngô đại cáo ?

- A. Nhân nghĩa là lối sống có đạo đức và giàu tình thương.
- B. Nhân nghĩa là để yên dân, làm cho dân được sống ấm no.
- C. Nhân nghĩa là trung quân, hết lòng phục vụ vua.
- D. Nhân nghĩa là duy trì mọi lễ giáo phong kiến.

Câu 9. Bình Ngô đại cáo được coi là áng hùng văn muôn thuở bậc nhất của văn học Việt Nam từ xưa đến nay. Đúng hay sai ?

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 10. Ý nào dưới đây thể hiện trình tự mà Nguyễn Trãi đưa ra để khẳng định tư cách độc lập của dân tộc?

- A. Cương vực lãnh thổ, nền văn minh, truyền thống lịch sử, chủ quyền, phong tục.
- B. Nền văn hiến, cương vực lãnh thổ, phong tục, truyền thống lịch sử, chủ quyền.
- C. Truyền thống lịch sử, nền văn hiến, chủ quyền, cương vực lãnh thổ, phong tục.
- D. Chủ quyền, truyền thống lịch sử, phong tục, nền văn hiến, cương vực lãnh thổ.

Câu 11. Tác phẩm nào trước Nguyễn Trãi cũng đã khẳng định chủ quyền của dân tộc ta ?

- A. Tụng giá hoàn kinh sư - Trần Quang Khải
- B. Hịch tướng sĩ - Trần Quốc Tuấn
- C. Nam quốc sơn hà - Lí Thường Kiệt
- D. Thuật hoài - Phạm Ngũ Lão

Câu 12. Trong đoạn trích Nước Đại Việt ta, Nguyễn Trãi chủ yếu sử dụng phương thức biểu đạt nào ?

- A. Nghị luận
- B. Tự sự
- C. Thuyết minh
- D. Miêu tả

Câu 13. Dòng nào chỉ ra đúng nhất các biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn văn : " Từ Triệu, Đinh, Lí, Trần, bao đời xây nền độc lập... Song hào kiệt thời nào cũng có. "

- A. So sánh
- B. Liệt kê
- C. Điệp từ
- D. Gồm A và B

Câu 14. Dòng nào nói đúng nhất yếu tố được nêu ra để khẳng định tư cách độc lập của dân tộc trong bài thơ Sông núi nước nam ?

- A. Nền văn hiến
- B. Cương vực lãnh thổ
- C. Chủ quyền
- D. Gồm ý B và C

Câu 15. Câu nào giải thích chính xác nhất nghĩa của từ "hào kiệt" ?

- A. Người có tài năng, chí khí hơn hẳn người thường.
- B. Người có tinh thần cao thượng, hết lòng vì người khác.
- C. Người có ý chí mạnh mẽ, không tính toán thiệt hơn.
- D. Người có công trạng lớn lao đối với nhân dân, đất nước.

ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM BÀI NƯỚC ĐẠI VIỆT TA

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	C	Câu 9	A
Câu 2	B	Câu 10	B
Câu 3	A	Câu 11	C
Câu 4	A	Câu 12	A
Câu 5	B	Câu 13	D
Câu 6	D	Câu 14	D
Câu 7	B	Câu 15	A
Câu 8	B		

